

Số: 58/QĐ-MNTC

Tự Cường, ngày 31 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai chất lượng chăm sóc giáo dục năm học 2022-2023, công tác thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023; các khoản thu-chi nhà trường năm học 2022-2023. Công khai kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024, công khai các khoản thu trông trẻ trong hè năm học 2022-2023.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TỰ CƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Bộ giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của bà kế toán Trường Mầm non Tự Cường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai chất lượng chăm sóc giáo dục năm học 2022-2023, công tác thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023; các khoản thu-chi nhà trường năm học 2022-2023. Công khai kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024, công khai các khoản thu trông trẻ trong hè năm học 2022-2023 của Trường Mầm non Tự Cường (có biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Mầm non Tự Cường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhân:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



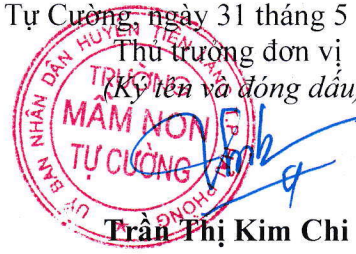
Trần Thị Kim Chi

Ghi chú: Đối tượng chưa có tiêu chí đánh giá "Hạng chức danh nghề nghiệp" và "Chuẩn nghề nghiệp" thì để trống.

Văn thư: Hạng I tương ứng với Văn thư viên chính, Hạng II tương ứng với Văn thư viên, Hạng III tương ứng với văn thư viên trung cấp

Tự Cường, ngày 31 tháng 5 năm 2023

Thu trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)



Trần Thị Kim Chi

Đơn vị: Trường mầm non Tự Cường
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tự Cường, ngày 30 tháng 05 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của bộ giáo dục và đào tạo về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 90 /2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường mầm non Tự Cường công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II năm 2022 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý II năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý II năm 2022 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Học phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
I	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				

B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính	3.364	1.314	39	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.363,81	1.314	39	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 30 tháng 05 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Trần Thị Kim Chi

UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG MN TỰ CƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU CHI NĂM HỌC 2022-2023

1. Học phí:

- Hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng

2. Các khoản thu khác:

Stt	Nội dung	Thu	Chi	Tồn chuyển NH 2023-2024
1	Hỗ trợ thiết bị đồ dùng vệ sinh, chăm sóc bán trú - Bổ sung thìa, đĩa, chiếu, đồ dùng vệ sinh cho trẻ	103.600.000	103.171.000	429.000
2	Tiền ga - Chi trả tiền gas	89.680.000	89.680.000	0
3	Chăm sóc bán trú	562.182.000	517.550.480	44.631.520

Stt	Nội dung	Thu	Chi	Tồn chuyển NH 2023-2024
	- Chi trả công CB- GV- NV	494.720.160	494.720.160	
	- Chi phúc lợi	33.730.920	11.623.800	22.107.120
	- Chi cơ sở vật chất	22.487.280	6.276.680	16.210.600
	- Thuế	11.243.640	4.929.840	6.313.800
	Học ngày thứ 7	149.520.000	144.979.833	17.534.550
4	- Chi trả công CB- GV- NV	131.577.600	131.577.600	0
	- Chi cơ sở vật chất (Chuyển tồn từ năm học trước sang): 1.965.003	8.971.200	8.871.420	11.129.160
	- Chi phúc lợi (Chuyển tồn từ năm học trước sang): 12.994.383	5.980.800	2.336.013	5.609.790
	- Thuế	2.990.400	2.194.800	795.600
5	Chi lương hỗ trợ cô nuôi	255.300.000	252.280.100	3.019.900
	Chi lương hỗ trợ cô nuôi	250.194.000	250.194.000	0
	- Thuế	5.106.000	2.086.100	3.019.900

UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG MN TỰ CƯỜNG

Biểu mẫu 1.2

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục thực tế, năm học 2022-2023

T T	Nội dung		Kết quả thực tế đạt được trong năm học								
			Toàn trường			Trong đó chia ra					
			Kết quả đạt được		Đánh giá mức độ đạt được so với dự kiến đầu năm học	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			Số lượng trẻ	Đạt tỷ lệ		3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
1	Huy động trẻ	Tổng số trẻ đi học	405	100%			4	67	107	107	120
		Trẻ học nhóm ghép				21					
		Trẻ học 2 buổi/ngày					4	67	107	107	120
		Trẻ khuyết tật học hòa nhập					0	0	0	0	0
2	Chất lượng nuôi dưỡng trẻ	Trẻ được tổ chức ăn bán trú	405	100%			4	67	107	107	120
		Trẻ được cung cấp chế độ và khẩu phần ăn đảm bảo theo nhu cầu khuyến nghị	405	100%		71			334		



3	Chất lượng chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ	Trẻ được khám sức khỏe định kỳ		405	100%			4	67	107	107	120
		Trẻ được cân-đo, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định		405	100%			4	67	107	107	120
	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ	Trẻ có cân nặng bình thường		405	95.1%			4	67	101	100	113
		Trẻ có chiều cao bình thường		405	96%			4	67	102	103	115
		Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân		4	0.9%			0	0	2	1	1
		Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi		14	3.4%			0	2	5	4	3
		Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm		1	0.2%			0	0	0	1	0
		Trẻ thừa cân		12	3.0%			0	0	3	5	4

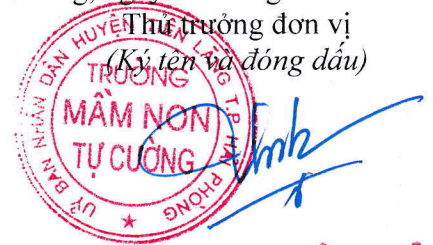
		Trẻ béo phì	20	4.9%			0	0	4	6	10
		Trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần	405	100%			4	67	102	103	115

T T	Nội dung		Kết quả thực tế đạt được trong năm học									
			Toàn trường			Trong đó chia ra						
			Kết quả đạt được		Đánh giá mức độ đạt được so với dự kiến đầu năm học	Nhà trẻ			Mẫu giáo			
			Số lượng trẻ	Đạt tỷ lệ		3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi	
4	Chất lượng giáo dục trẻ	Trẻ đi học chuyên cần										
		Đánh giá chất lượng giáo dục trẻ	Trẻ được đánh giá ở mức "Đạt"	388	95,8%			4	52	101	103	118
			Trẻ được đánh giá ở mức "Cần cố gắng"	17	4.2%				5	6	4	2
			Trẻ được đánh giá ở mức	0	0%				0	0	0	0



		"Chưa đạt"										
		Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN	120	100%								
		Trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá có tiến bộ										

Tự Cường, ngày 31 tháng 05 năm 2023



HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Kim Chi

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất, năm học 2022-2023

TT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	12	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	12	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	02	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	02	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	6980 m ²	14.5 m ² /trẻ em
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	1000 m ²	2.5 m ² /trẻ em
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	57 m ²	1.9 m ² /trẻ em
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	14 m ²	0.2 m ² /trẻ em
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	220	0.6 m ²
5	<i>Diện tích phòng giáo dục thể chất (m²)</i>	0	
6	<i>Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m²)</i>	0	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	82.8m ²	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)



1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	150	50 bộ/1 lớp
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	180	60 bộ/lớp
3	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	280	70 bộ/lớp
4	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	270	90 bộ/lớp
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	150	50 bộ/1 lớp
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	90	30 bộ/1 lớp
3	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	120	40 bộ /lớp
4	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	54	18 bộ/lớp
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	15	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	14	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	11	11/14
2	Nhạc cụ(đàn organ, ghi ta, trống)	01	1/14
3	Điều hòa	28	22/14
4	Bàn ghế đúng quy cách	135bàn,365 ghế	9.6 bàn,26 ghế/lớp
5	Máy in	11	6/14

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng(m ²)		
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho trẻ	
			Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	5	4	56 trẻ
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*			

(*Theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	
..		



Tu Cường, ngày 31 tháng 5 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Kim Chi

Số: 24/BC-MNTC

Tự Cường, ngày 30 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác công khai đối với cơ sở giáo dục Năm học 2022 -2023

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tiên Lãng về công tác công khai trong trường học năm học 2022 - 2023, Trường Tự Cường báo cáo kết quả thực hiện công tác công khai đối với cơ sở giáo dục năm học 2022 - 2023 như sau:

I. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO VỀ CÔNG TÁC CÔNG KHAI CỦA ĐƠN VỊ

Đơn vị đã quán triệt, tuyên truyền Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ tới toàn thể CBGVNV, phụ huynh học sinh được biết.

Công tác công khai trong trường học được triển khai thực hiện từ Chi ủy, chi bộ, BGH, CBGVNV toàn nhà trường thực hiện nghiêm túc.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG KHAI GIÁO DỤC

1. Những nội dung công khai đã thực hiện

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, chính xác, trung thực các nội dung công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Cụ thể như sau:

1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

(có Biểu mẫu số 01; 02 kèm theo)

1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục: về cơ sở vật chất; đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên



(có Biểu mẫu số 03; 04 kèm theo)

1.3. Công khai thu chi tài chính:

a) Công khai dự toán, quyết toán thu - chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung đã được Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng giao năm 2022; 2023.

(Có biểu mẫu kèm theo).

b) Công khai các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của học sinh, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân (bao gồm học phí và các khoản thu khác theo từng năm học, các khoản tài trợ,..)

- Công khai căn cứ thu, mục đích thu, đối tượng thu, mức thu, nội dung chi; dự toán - quyết toán thu, chi.

(Có biểu mẫu kèm theo).

c) Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

2. Đối tượng được công khai

- Công khai với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền: Tất cả các nội dung đã nêu tại mục 1, phần II.

- Công khai với học sinh và cha mẹ học sinh: Các nội dung công khai đã nêu tại khoản 1.1; 1.2; 1.3 (điểm b, c).

- Công khai với các tổ chức, cá nhân tài trợ: Các nội dung thu, chi liên quan đến tài trợ.

3. Thời điểm, thời gian công khai đã thực hiện

Nêu hình thức, thời điểm, thời gian công khai các nội dung

- Tháng 9/2022;

- Tháng 01/2023

- Tháng 6/2023 (trước khi tuyển sinh);

- Khi có thông tin mới hoặc thay đổi nội dung liên quan.

4. Hình thức công khai đã thực hiện

- Công khai trong Hội nghị cán bộ, công chức của đơn vị;

- Thông báo tại các kỳ họp phụ huynh;

- Gửi bằng văn bản cho các cá nhân, bộ phận có liên quan, cha mẹ học sinh;

- Niêm yết tại bảng tin đơn vị;

- Công khai trên website của nhà trường.

- Truyền thông của xã.

5. Việc đánh giá, rút kinh nghiệm và lưu trữ hồ sơ, biểu mẫu về công tác công khai

- Công tác công khai trong trường học được triển khai thực hiện nghiêm túc.
- Có kế hoạch, quy chế, quyết định phân công ban chỉ đạo thực hiện.
- Có quyết định công khai, biên bản xác nhận công tác công khai, kết quả công khai.
- Có kiểm tra đánh giá việc thực hiện.
- Lưu trữ hồ sơ đầy đủ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Qua công tác công khai đã nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường ý thức trách nhiệm và tinh thần cộng đồng trong công tác;
- Quản lý tốt việc thu, chi cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng một tập thể dân chủ, đoàn kết;
- Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong từng năm học;
- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở đã xây dựng được mỗi đoàn kết trong nội bộ trong trường học.
- Nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường ý thức trách nhiệm và tinh thần cộng đồng trong công tác;
- Quản lý tốt việc thu, chi cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng một tập thể dân chủ, đoàn kết;
- Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh và quần chúng nhân dân trên địa bàn;
- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng mỗi đoàn kết trong nội bộ trong trường học;
- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện công khai của nhà trường nâng cao tính minh bạch, phát huy tập trung dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

2. Tồn tại



- Điều kiện cơ sở vật chất cho công tác công khai còn hạn chế thiếu thốn.
- Việc công khai qua website của trường chưa được chuyên nghiệp.

3. Hiệu quả, tác động thông qua việc thực hiện công tác công khai

- Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong từng năm học.
- Xây dựng được môi đoàn kết trong nội bộ trong trường học.
- Nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường ý thức trách nhiệm và tinh thần cộng đồng trong công tác.
- Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong từng năm học.
- Lãnh đạo, phụ huynh và nhân dân tin tưởng về nhà trường.

Trên đây báo cáo kết quả việc thực hiện công tác công khai năm học 2022 - 2023, Trường mầm non Tự Cường trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.



Tự Cường, ngày 31 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU TIỀN TRÔNG TRẺ TRONG HÈ NĂM 2023

STT	Tên các khoản thu	Nhà trẻ	Mẫu giáo	Ghi chú
1	Tiền công trông trẻ trong hè	35.000/1 trẻ/1 ngày	30.000/1 trẻ/1 ngày	
2	Tiền ăn bao gồm cả chất đốt	22.000đ/trẻ/ngày	22.000 đ/1 trẻ/1 ngày	
3	Hỗ trợ đồ dùng ăn ngủ, vệ sinh	25.000/1 trẻ/1 tháng	25.000/1 trẻ/1 tháng	

Các khoản số 1, 2 đi ngày nào tính tiền ngày đó, khoản số 3 thu theo tháng


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MÀM NON
TỰ CƯỜNG
TRẦN THỊ KIM CHI

Tự Cường, ngày 31 tháng 05 năm 2023

BIÊN BẢN XÁC NHẬN

Công khai chất lượng chăm sóc giáo dục năm học 2022-2023, công tác thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023; các khoản thu-chi nhà trường năm học 2022-2023. Công khai kế hoạch tuyển sinh năm học 2023- 2024, công khai các khoản thu trông trẻ trong hè năm học 2022-2023.

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;
Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-MNTC ngày 31/5/2023 của Trường Mầm non Tự Cường về việc công khai chất lượng chăm sóc giáo dục năm học 2022-2023, công tác thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023; các khoản thu-chi nhà trường năm học 2022-2023. Công khai kế hoạch tuyển sinh năm học 2023- 2024, công khai các khoản thu trông trẻ trong hè năm học 2022-2023 của Trường Mầm non Tự Cường;

Hôm nay, vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 12/06/2023 tại trường Mầm non Tự Cường, chúng tôi gồm có:

1. Đại diện lãnh đạo

- Bà Trần Thị Kim Chi - Hiệu trưởng

2. Đại diện công đoàn

- Bà Đoàn Thị Huệ - Chủ tịch Công đoàn.

3. Đại diện bộ phận tài chính

- Bà Bà Phạm Thị Bích - Kế toán.

4. Đại diện bộ phận thanh tra

- Bà Phan Thị Nhung - Trưởng ban thanh tra nhân dân

5. Đại diện bảo vệ trường mầm non Tự Cường

- Quách Văn Thơm – Bảo vệ khu Trung tâm trường mầm non Tự Cường có trách nhiệm quản lý, trông coi các biểu mẫu công khai niêm công khai trên bảng tin tại sảnh tầng I dãy nhà 2 tầng trường mầm non Tự Cường trong thời gian niêm yết công khai.

Xác nhận việc thực hiện niêm yết công khai các nội dung theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT cụ thể như sau:

4.1. Nội dung niêm yết công khai

- Công khai chất lượng chăm sóc giáo dục năm học 2022-2023,
- Công tác thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023;
- Các khoản thu-chi nhà trường năm học 2022-2023.

- Công khai kế hoạch tuyển sinh năm học 2023- 2024,
- Công khai các khoản thu trông trẻ trong hè năm học 2022-2023.

4.2. Địa điểm niêm yết công khai

- Công khai tại cuộc họp chi bộ, họp hội đồng sư phạm nhà trường ngày 31/5/2023, website mntucuong.edu.vn, niêm yết tại sảnh tầng 1 của trường Mầm non Tự Cường ngày 12/06/2023, công khai tại hội nghị ban đại diện cha mẹ trẻ em cuối năm, tại cuộc họp phụ huynh học sinh cuối năm học.

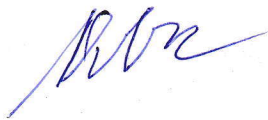
4.3. Thời gian niêm yết công khai

- Thực hiện niêm yết công khai trong thời gian 30 ngày, bắt đầu tính từ ngày 12/6/2023.

Biên bản này đã được xác nhận và thống nhất thông qua bởi tất cả các thành viên tham dự, được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, 01 bản lưu tại văn thư, 01 bản lưu tại bộ phận kế toán, 01 bản lưu tại hồ sơ công khai của nhà trường, 01 bản được dán niêm yết tại bản tin của trường./.

CHỮ KÝ XÁC NHẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA

Đại diện Công đoàn trường



Đoàn Thị Huệ

Đại diện bộ phận kế toán



Phạm Thị Bích

Đại diện bộ phận bảo vệ



Quách Văn Thơm

Đại diện lãnh đạo trường



Trần Thị Kim Chi

Đại diện bộ phận thanh tra



Phan Thị Nhung